KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
Thực hiện 4 tuần: Từ ngày 24/3 đến 18/4/2025

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
I. Lĩnh vực phát triển thể chất. ***. Phát triển vận động.***				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước kết hợp lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	- Hoạt động: Chơi-tập có chủ định: + Các bài thể dục sáng: - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước kết hợp lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	
3	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay-mắt để Tung - bắt bóng cùng bạn	- Tung - bắt bóng cùng bạn	* Hoạt động: Chơi-tập có chủ định: - Tung - bắt bóng cùng bạn * Hoạt động chơi - Trò chơi: Bắt bướm - TCM: Chuồn chuồn bay, máy bay.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi Trườn về phía trước	- Trườn về phía trước	* Hoạt động: Chơi-tập có chủ định: - Trườn về phía trước * Hoạt động chơi - Trò chơi: Bóng tròn to	
5	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Đá bóng vào đích	- Đá bóng vào đích	* Hoạt động: Chơi-tập có chủ định: - Đá bóng vào đích * Hoạt động chơi - Trò chơi: Mèo và chim sẻ. - TCM: Chim và ô tô	
6	- Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay -	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay	* Hoạt động chơi: - Chơi các khu vực	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
	thực hiện "múa khéo"	với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé. - Đóng cọc bàn gỗ. - Chồng, xếp 6-8 khối. - Chắp ghép hình	chơi: + Khu vực HĐVĐV: Cô cho trẻ chơi xếp trồng, xếp cạnh khối gỗ, xếp hột hạt thành 1 số phương tiện giao thông (xe máy, ô tô…), cho trẻ xâu vòng hột hạt, chơi với búa ba bi 2 tầng, lồng hộp vuông, tròn… + Góc thao tác vai: Trẻ tập nấu nướng, xúc cơm cho em ăn, rót nước cho em uống… - Chơi chiều + Cô cho trẻ chơi tự do ở các khu vực chơi với khối gỗ, xếp hình...	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ xe máy, ô tô, thuyền buồm.	- Nhào đất - Tập cầm bút tô, vẽ - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo... - Tập cầm bút tô, vẽ.	* HĐVĐV: Tô màu máy bay, tô màu thuyền buồm, Xếp hình ô tô tải, nặn bánh xe. * Hoạt động chơi: - Chơi ở các khu vực chơi: Tô màu, vẽ 1 số PTGT, nặn bánh xe ... - Khu vực Thao tác vai: Cho trẻ tập rót nước, khuấy, đảo thức ăn...	
8	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Xếp hình 1 số PTGT (Bánh xe, ô tô tải…)	- Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây.	* HĐ với đồ vật: - Xếp hình ô tô tải * Hoạt động chơi - Chơi ở các khu vực chơi + Khu vực	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
			HĐVĐV: Xếp chồng xếp cạnh các khối gỗ tạo thành ô tô tải... * Hoạt động vệ sinh cá nhân. - Dạy trẻ cài, cởi cúc khi thay áo, buộc dây giầy…	
*** Giáo dục dinh dưỡng và sức khoẻ**				
9	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau như: ăn thịt, cá, rau, củ, quả…	- Rèn luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Hoạt động ăn + Rèn cho trẻ nề nếp thói quen tốt trong khi ăn như: mời cô, mời bạn trước khi ăn, không nói chuyện, cười đùa khi ăn…Trẻ biết ăn chín, uống nước đun sôi… Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau như: Thịt, cá, rau, củ, quả… - Hoạt động vệ sinh + Rèn trẻ kỹ năng vệ sinh như: rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định…	
10	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa	- Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa	* Hoạt động ăn, ngủ và vệ sinh - Giờ ăn: + Trước và sau khi ăn cô nhắc trẻ cách rửa tay, lau tay sạch sẽ, lau mặt sau khi ăn. + Trong giờ ăn cô rèn trẻ cách tự xúc cơn ăn, hướng dẫn trẻ xúc	
11	- Trẻ biết tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định theo hướng dẫn của cô giáo.		
12	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ	- Tập tự phục vụ: Trẻ tự tập phục vụ		

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
	của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh…)	dưới sự giúp đỡ của người lớn.	cơm không rơi vãi, cách nhặt cơm rơi vào bát cơm rơi cô đã chuẩn bị, lau tay khi tay ướt, dính cơm… + Khi trẻ khát nước trẻ biết lấy cốc bằng cách xem đúng ký hiệu của mình, uống xong úp cốc vào giá…Giáo dục trẻ rót nước cẩn thận, lấy nước vừa đủ uống, biết tiết kiệm nước… - Giờ ngủ: + Cô cho trẻ lấy chiếu, chăn gối và tập cho trẻ làm quen với giấc ngủ trưa đúng giờ… + Trong giờ ngủ cô mở những bản nhạc đưa trẻ vào giấc ngủ dễ dàng. - Vệ sinh: + Dạy trẻ biết nói với người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định, tập ngồi bô, rèn nề nếp thói quen vệ sinh theo giờ giấc…	
13	- Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; *Trẻ đeo khẩu trang khi đi ra đường để phòng*	+ Tập tự phục vụ: - Đội mũ khi ra nắng, *biết nắng làm mình bị ốm,*	* Hoạt động vệ sinh cá nhân - Trẻ biết nói với cô khi trời nóng hay khi	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
	tránh dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe, đi dép; mặc quần áo ngắn khi trời nóng...	*đeo khẩu trang khi đi ra đường để phòng tránh dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe.* - Đi giầy dép	quần áo bị bẩn, ướt mà muốn thay quần áo… Dạy trẻ đi dép, mặc áo ngắn hoặc nhờ cô cởi áo khi trời nóng... * Hoạt động chơi - Trong giờ đón trả trẻ cô nhắc phụ huynh ra đường tập thói quen đeo khẩu trang cho trẻ phong bụi bẩn và bệnh dịch…	
14	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (kéo, ổ điện, vật sắc nhọn, xô nước…), nơi nguy hiểm (téch nước, nhà kho...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các khu vực chơi: Cô nhắc trẻ không được nghịch, leo trèo, thò tay vào ổ điện. - Dạo chơi ngoài trời: Nhắc trẻ không được leo trèo lan can, khu vực cao hay đến khu téch nước, nhà kho…Chơi ở các nhóm chơi không được nhét hột hạt, que… vào tai, mũi, mắt… + Không nghịch xô, chậu nước, không vặn vòi nước nhà vệ sinh chơi… - Trong giờ đón, trả trẻ: cô trao đổi nhắc bố mẹ thường xuyên	
15	Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (tự trèo lên xe, đùa nghịch khi ngồi trên xe, leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, không chạy ra đường đùa nghịch...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.		

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
			quản không cho trẻ leo trèo lan can cầu thang, cho trẻ tự ý chạy ra ngoài đường chơi đùa, chơ ở các khu nguy hiểm không an toàn với trẻ, không nghich dao kéo, liềm quốc khi ở nhà…	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
16	- Trẻ biết nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật 1 số PTGT.	- Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số PTGT. - Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng của các Phương tiện giao thông.	* Hoạt động; Chơi-tập có chủ định: - HĐNB: Nhận biết một số PTGT đường bộ (Xe đạp, xe máy), nhận biết một số số PTGT đường bộ (xích lô, ô tô khách), nhận biết máy bay. * Hoạt động chơi: - Chơi DCNT: Cho trẻ dạo chơi, quan sát xe máy… - Chơi ở các khu vực chơi: + Góc vận động: Cho trẻ chơi với ô tô kéo và nhận biết các bộ phận của ô tô… + Góc HĐVĐV: Cho trẻ xếp ô tô tải từ các khối gỗ… - Chơi chiều: Cho trẻ xem lô tô các PTGT, bắt chước tiếng kêu	
17	Trẻ biết sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc về Phương tiện giao thông.			

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
			của 1 số phương tiện giao thông… - TCM: Bắt chước âm thanh	
21	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của Phương tiện giao thông.	- Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi.	* Hoạt động Chơi-tập có chủ định: - HĐNB: Nhận biết một số PTGT đường bộ (Xe đạp, xe máy), nhận biết một số số PTGT đường bộ (xích lô, ô tô khách), nhận biết máy bay. * Hoạt động chơi - Chơi chiều: Cho trẻ xem hình, tranh ảnh, lô tô về các PTGT và cho trẻ gọi tên… - Chơi trong giờ đón, trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ là Bố, Mẹ đưa đi học bằng phương tiện gì…giáo dục trẻ ngồi trên các PTGT ngay ngắn…	
22	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng số lượng 1 và nhiều theo yêu cầu.	- Một và nhiều	* Hoạt động Chơi-tập có chủ định: - Nhận biết Một và nhiều * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: ở các nhóm chơi tự do cô cho trẻ xếp, ghép, vẽ bằng phấn… tạo số lượng một và nhiều từ que cây	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
			khô, que tre, các loại hột hạt…	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
24	- Trẻ biết thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: "Cháu hãy nhặt ô tô màu đỏ vào rổ màu đỏ rồi cất rổ đồ chơi lên giá… !"	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	* Hoạt động chơi + Trẻ thực hiện được từ 1 - 2 theo yêu cầu của cô như: "Cháu hãy nhặt ô tô màu đỏ vào rổ màu đỏ rồi cất rổ đồ chơi lên giá, cháu hãy cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay hoặc cất đồ chơi lên giá rồi cất chiếu vào tủ… * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. - Trẻ thực hiện được từ 1 - 2 theo yêu cầu của cô như: Cháu đi rửa tay rồi vào ăn cơm, cháu đi vệ sinh rồi vào ngủ… - Ngủ dạy yêu cầu trẻ cất chăn, gối và ra bàn ngôi ăn chiều…	
25	Trẻ trả lời 1 số câu hỏi đơn giản: "Xe gì đây?"; " Cái gì đây?"; "màu gì…?"; "để làm gì…?"(Ví dụ Ô tô màu gì ? Ô tô để làm gì...)	- Nghe các câu hỏi: Cây gì? Làm gì? Như thế nào ? Màu gì ? . . . - Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?; Để làm gì?; Như thế nào?. .	* Hoạt động chơi – tập có chủ định. - Cô đặt câu hỏi mở để kích thích sự tò mò cho trẻ trả lời. Ví dụ Đây là xe gì? Để làm gì? Xe đi bằng gì? Như thế nào…? * Hoạt động chơi - Chơi chiều: Cô cho trẻ xem tranh ảnh, vi deo và đặt câu hỏi về một số PTGT, xe máy, máy bay, thuyền buồm….	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
26	- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được một số câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật về chủ đề Phương tiện giao thông	- Nghe truyện ngắn. - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	* Hoạt động: Chơi-tập có chủ định - Văn học: Truyện: Chú gà trống choai. * Hoạt động chơi - Chơi chiều: Cô kể 1 số câu truyện về chủ đề Phương tiện giao thông cho trẻ nghe và kết hợp cho trẻ xem vi deo, hình ảnh…	
27	- Trẻ phát âm rõ tiếng.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố... về chủ đề Phương tiện giao thông - Đọc các đoạn thơ, bài thơ. ngắn có câu 3-4 tiếng	* Hoạt động: Chơi-tập có chủ định: + Thơ: Xe đạp + Thơ: Đi chơi phố (TCTV: Nghe hiểu và nhắc lại từ "Đèn đỏ") + Thơ: Con tàu * Hoạt động chơi: - Chơi chiều: Cô đọc cho trẻ nghe 1 số bài thơ về chủ đề Phương tiện giao thông và cho trẻ tập đọc theo. - Cô đọc ca dao, đồng dao. Con kiến mà leo cành đa, nu na nu nống, chi chi chành chành, kéo cưa lừa xẻ … Đọc các câu đố về chủ đề Phương tiện giao thông để trẻ đoán…	
28	- Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề Phương tiện giao thông với sự giúp đỡ của cô giáo			
29	- Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng	- Sử dụng các từ chỉ PTGT đường bộ, đường hàng không,	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các khu vực chơi: Trẻ nhận biết và	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
	chỉ đặc điểm quen thuộc của PTGT đường bộ, đường hàng không, đường thủy quen thuộc.	đường thủy đặc điểm quen thuộc trong giao tiếp.	nói tên về PTGT đường bộ, đường hàng không, đường thủy - Chơi chiều: Cho trẻ xem lô tô, tranh ảnh, ti vi… và cho trẻ nhận biết tên các Phương tiện giao thông đó.	
30	- Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Xe gì đây?"; "Cái gì đây?"… + Trẻ người dân tộc thiểu số sử dụng được 1 số từ ngữ và câu bằng tiếng Việt, tiếng mẹ đẻ trong giao tiếp hằng ngày.	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản + Trẻ người dân tộc thiểu số sử dụng được 1 số từ ngữ và câu bằng tiếng Việt, tiếng mẹ đẻ trong giao tiếp hằng ngày.	* HĐ ăn, ngủ, vs. - Cô rèn trẻ biết nói với cô khi có nhu cầu như: Muốn uống nước, muốn ăn, đi vệ sinh… * HĐ chơi: - Trong giờ đón, trả trẻ: Trẻ xem tranh ảnh về chủ đề Phương tiện giao thông, biết đặt ra câu hỏi quan tâm như: Xe gì đây? Xe dùng để làm gì, có ích lợi gì?...	
31	- Trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- Rèn trẻ nề nếp gọi dạ, bảo vâng, thưa, gửi lễ phép với cô giáo và người lớn…Trẻ chưa hiểu, chưa nói được tiếng việt thì cô kết hợp dùng tiếng mẹ đẻ để giao tiếp với trẻ…	
4 . Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mĩ				
34	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh. Nói được 1 số từ bằng tiếng dân tộc của trẻ	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trẻ thích nói chuyện, giao lưu cảm xúc với bạn, với cô giáo và mọi người xung quanh trẻ trong các hoạt động trong ngày. * Hoạt động chơi	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
			- Trẻ nói chuyện, giao tiếp với bạn, và những người xung quanh bằng 1 số từ tiếng dân tộc của mình.	
38	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ", 'vâng ạ".	* Hoạt động chơi: - Chơi chiều: Cô cho trẻ xem hình ảnh, vi deo về hành vi trẻ chưa lễ phép với mọi người xung quanh… - Trong giờ đón, trả trẻ cô cho trẻ chào cô, chào bố mẹ để giúp trẻ biết thể hiện hành vi văn hóa và giao tiếp như: chào tạm biệt, thưa gửi, vậng dạ…	
39	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Tập thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	* Hoạt động chơi: Chơi ở các khu vực chơi. - Góc thao tác vai: Trẻ chơi bế em, khuấy bột, nghe điện thoại... - Góc vận động: Trẻ biết thể hiện đúng vai làm người kéo xe chở đồ…	
40	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi: - Chơi giờ đón, trả trẻ - Chơi các khu vực chơi - Dạo chơi ngoài trời - Chơi chiều - Cô nhắc trẻ chơi đoàn kết, thân thiện cạnh bạn khác, không tranh giành đồ chơi với bạn, không đánh,	
41	- Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui		

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
		định. - Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	cấu bạn… + Chơi xong biết thực hiện theo yêu cầu của cô giáo: Cất don đồ dùng đồ chơi đúng nơi quay định, không xô đẩy bạn… * Hoạt động vệ xinh - Trẻ biết xếp hàng chờ đến lượt để rửa tay, vệ sinh, không xô đẩy, chen lẫn…	
42	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc về chủ đề Phương tiện giao thông	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc các bài hát về chủ đề Phương tiện giao thông.	* Hoạt động: Chơi-tập có chủ định: + Dạy hát: Em tập lái ô tô, Em đi qua ngã tư đường phố . + Nghe hát: Đường và chân, em đi chơi thuyền + Vận động theo nhạc: Lái ô tô, Đèn xanh đèn đỏ. + Trò chơi âm nhạc: Ai đoán đúng, tai ai tinh.	
43	Trẻ thích tô màu, vẽ, xếp hình, xem tranh (Cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)..	- Vẽ các đường nét khác nhau, di mầu, nặn, xếp hình - Xem tranh.	* HĐVĐV - Tô màu máy bay, tô màu thuyền buồm, Xếp hình ô tô tải. - Chơi các khu vực chơi + Khu vực chơi nghệ thuật: Tô màu 1 số phương tiện giao thôi, nặn bánh xe... + Khu vực HĐVĐV: Xếp hình 1 số phương tiện giao thông, xếp đường đi,	

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
			xếp ga ra ô tô… - Dạo chơi ngoài trời + Chơi ở các nhóm chơi tự do: Cô cho trẻ xếp hột hạt, lá làm phương tiện giao thông theo ý thích của trẻ. + Nhóm chơi với phấn: Cho trẻ vẽ nguệch ngoạc tự do trên sân trường về 1 số phương tiện giao thông… - Chơi chiều: Cô cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về phương tiện giao thông	

Ngày 18 tháng 03 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG	TỔ PHÓ	NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
Hoàng Thị Hà	Tòng Thị Hướng	Võ Hải Yến